

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH VĨNH LONG

Số: /CTVLO-TTHT

V/v chính sách thuế
và hóa đơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm

Kính gửi: CN Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long;
Mã số thuế: 0300632232-014;
Địa chỉ: số C10, đường Đinh Tiên Hoàng, tổ 6, khóm 5,
phường 8, Tp Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 27/11/2023, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long nhận được công văn số 01/CNVL2023 của CN Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc chính sách về thuế và hóa đơn. Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long có ý kiến như sau:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội:

“Điều 44. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

1. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai theo tháng, theo quý được quy định như sau:

a) Chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế đối với trường hợp khai và nộp theo tháng;

- Căn cứ khoản 8 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

8. Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong kỳ nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của kỳ đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho.

...”

- Căn cứ khoản 1, điểm 2.30 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh thu tính thuế, trừ các khoản chi sau:

... ”

- Căn cứ điểm đ khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:

đ) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định.”

- Căn cứ Phụ lục I Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với Hộ kinh doanh, Cá nhân kinh doanh (Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính) thì đối với chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho hộ khoán thì tỷ lệ % tính thuế GTGT là 1% và thuế suất thuế TNCN là 0.5%.

- Căn cứ khoản 5 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

“Điều 7. Giá tính thuế

5. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0); trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

Một số hình thức khuyến mại cụ thể được thực hiện như sau:

a) Đối với hình thức khuyến mại đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền, tặng hàng hoá cho khách hàng, cung ứng dịch vụ không thu tiền thì giá tính thuế đối với hàng mẫu, dịch vụ mẫu được xác định bằng 0.

...”

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hoá luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hoá dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hoá) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

Căn cứ các quy định nêu trên và theo nội dung trình bày của Công ty, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long hướng dẫn trên nguyên tắc như sau:

1. Trường hợp Công ty có hóa đơn đầu vào phát sinh ngày 30/10/2023 nhưng đến ngày 02/11/2023 Công ty mới nhận được thì Công ty kê khai hóa đơn trên vào kỳ khai thuế của tháng 10/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và hướng dẫn tại khoản 8 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Các khoản chi phí phải tương ứng với doanh thu tính thuế theo quy định tại điểm 2.30 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

2. Trường hợp Công ty chi hỗ trợ bằng tiền chi phí vận chuyển cho khách hàng là hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì Công ty có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho khách hàng theo quy định điểm đ khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Tỷ lệ % tính thuế GTGT là 1% và thuế suất thuế TNCN là 0.5% theo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

3. Trường hợp Công ty thực hiện chương trình quảng bá sản phẩm và tặng hàng mẫu cho khách hàng không thu tiền, nếu chương trình này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hóa đơn giá tính thuế được xác định bằng không (0). Trường hợp hàng hóa dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì Công ty phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho theo quy định tại quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

4. Trường hợp Công ty lập hóa đơn cho các hoạt động quảng bá sản phẩm của Công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì các thông tin trên hóa đơn như “*Họ tên người mua hàng*” là tên nhân viên phụ trách của Công ty và “*Tên đơn vị, địa chỉ, mã số thuế*” là thông tin được ghi theo đúng tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đồng thời các chỉ tiêu khác trên hóa đơn được ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì được xem là hóa đơn hợp lệ.

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long trả lời đề CN Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long được biết. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ Người nộp thuế qua số điện thoại 02703.823.559 để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC;
- Trang thông tin;
- Lưu: VT, P.TTHT. ()

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Thị Hồng Lĩnh